

2016年度

JICA研修コースの実績紹介

ベトナム国別研修「下水道経営」コース



2017年1月16日

(公財) 北九州国際技術協力協会 研修部

1. 研修コースの紹介

1) コースリーダー / 緒方 信一



2) 研修コース 名

- 和文： 第3回ベトナム国別研修「下水道経営」
- 英文： Sewerage Administration Vietnam

3) 技術研修期間： 2016/10/4 ~ 2016/10/18

4) 参加研修員： 10名 (ベトナム国)

【参加研修員の国名と位置】



ベトナムから派遣された10名の研修員の皆さんが、北九州市（JICA九州）に集まり、「下水道経営」に関する技術研修に参加しました。

2. 研修目標

案件 目標

研修参加者が下水道事業における行政的計画管理機能の知識を体得してアクションプランを作成できるようになる。

自国での実施



日本での研修

単元目標①

・下水道事業について日本の都市(北九州市)を事例として概要を説明できる。

単元目標②

・下水道事業に関連する施設概要及び維持管理手法について説明できる。

単元目標③

・下水道経営(事業計画の策定、財政計画立案、料金等の、徴集事務)について説明できる。

単元目標④

・下水道事業における市民参画手法、官民連携方策や円借款事業といった内容について習得する。

単元目標⑤

・本研修で得た知識及び研修での討議を踏まえ、管轄地域の下水道事業の経営改善に向けたアクションプランを策定・提案する。



3. 案件目標の達成度

<p>案件目標</p>	<p>・研修参加者が下水道事業における行政的計画管理機能の知識を体得してアクションプランを作成できるようになる。</p>
-------------	--

達成度

1) JICA Questionnaire 集計結果

1名を除き、「十分達成できた(4名)」「達成できた(5名)」の評価であった。中央政府の役割等についてもっと知りたかったとして「やや達成していない」と1名の研修員が評価していた。本件に関しては、母国と政治体系が異なる日本の国と地方の関係を真に理解してもらうには、さらに別の枠組みが必要と思われる。

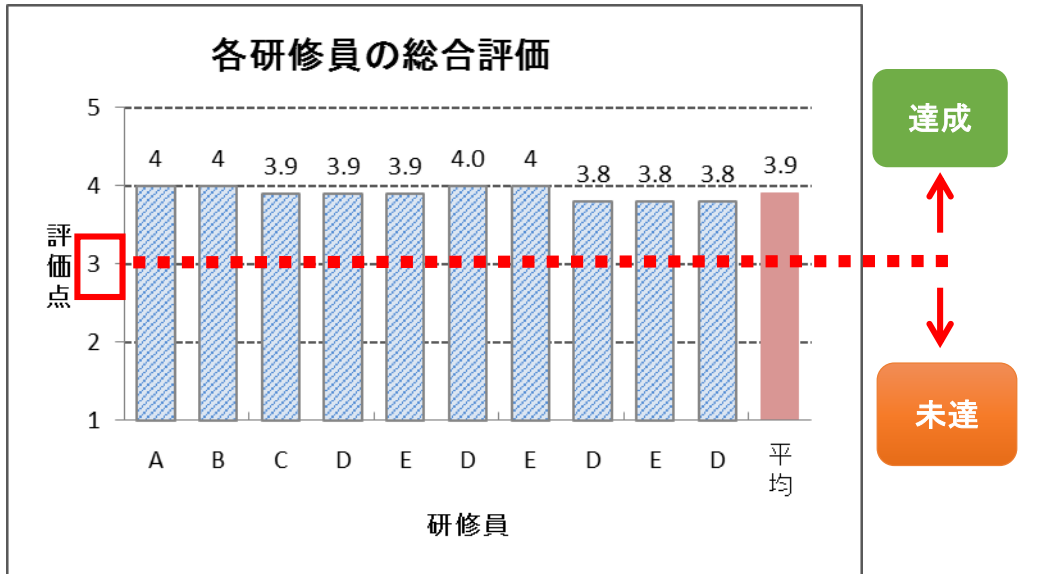
2) Action Plan チェックシート評価結果

アクションプラン発表は、研修員が協議し、テーマにより4グループに分かれて実施した。

- ①日本の下水道法体系を勉強しての提言(2名共作)
- ②都市下水道計画づくり～新たな下水道マスタープランづくりの提案(3名共作)
- ③地方における下水道施設の管理(データベース化)と、市民意識の向上を目指して(2名共作)
- ④下水道事業に関する広報活動(3名共作)

評価結果は、平均3.8点(5点評価)で、各自がそれぞれ自分の都市の実情に見合った内容のものをこの研修から持ち帰る事ができたと考える。

1 各研修員のアクションプラン評価



評価結果は、全員が目標（3点以上）をクリアした

2 評価基準

アクションプラン発表時に次の観点から評価者による5点満点での評価を行った。



- i テーマ選定の妥当性
- ii 現状を踏まえた実現性
- iii 研修成果の活用についての着眼点
- iv 資料のわかりやすさ
- v 発表の態度



4. 研修案件に対する所見

1) 研修内容

- ・今回取り入れた「北九州の水環境」は、紫川の最下流部から源流部までを視察し、守るべききれいな河川水辺の姿や、市民が河川清掃に取り組む姿、様々な環境問題に取り組む市民団体の様子を垣間見ることができ研修員から高評価を得た。

2) 研修効果を高める工夫

- ・振り返り時間などを通し、研修員からの技術的な質問に対し、可能な限り即答することで信頼関係をつくることができた。
- ・アクションプラン作成指導を2人態勢で行うことで議論を深めた。

3) 次年度に向けた改善点

- ・研修員から要望のあった①小規模の都市視察、②下水道整備初期の取り組み視察については、近隣中小都市の状況を模索したい。

4) 今後の課題

- ・下水道経営という視点から、システムの計画をどう描くか、それを実現するため財政構築をどう考えるか、を中心に据えた研修コースの設計。
- ・下水道事業を進めることは上水道事業とリンクしていることから、途上国での喫緊の課題である安全な飲み水の確保、水辺環境の改善による住民の健康で豊かな暮らしを実現させる重要性を気付かせる工夫。
- ・下水道を経営していくためには、身の丈に合った規模の整備を考えることが必要。そのために本市以外の中小規模都市での生活排水処理推進の考え方、実状を視察見学できる場所の模索。

5. アクション・プラン発表資料(抜粋)

①日本の下水道法体系を勉強しての提言

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Khóa đào tạo “Quản trị hệ thống nước thải cho Việt Nam”
KINH NGHIỆM QUẢN LÝ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC NHẬT BẢN VÀ ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG LUẬT THOÁT NƯỚC

Lương Ngọc Khánh – Phó trưởng phòng Phòng Quản lý Chất lượng Môi trường
Nguyễn Ngọc Đức – Chuyên viên Phòng Quản lý Thoát nước

Kitakyushu, Japan 10 - 2016

I. THỰC TRẠNG HTNT Ở VIỆT NAM

2/ Hệ thống mạng lưới thu gom nước thải

- Đã được đầu tư thu gom nước thải khoảng 65%, chủ yếu là công chung như hình vẽ.
- Thiếu hụt phần lớn mạng cấp 3 và đầu nối các hộ xả thải.

3/ Quản lý vận hành hệ thống thoát nước

- Chủ yếu là các doanh nghiệp công ích, phụ thuộc vào doanh nghiệp tư nhân bắt đầu tham gia vận hành.
- Giá dịch vụ thoát nước được quy định theo Quyết định 02/2015/TT-BXD

V. HIỆU QUẢ DỰ KIẾN

- Quy định về chức năng quản lý và phát triển hệ thống thoát nước, xử lý nước thải của Chính phủ, chính quyền đô thị và các hiệp hội tại Việt Nam.
- Luật nước thải quy định cụ thể về cơ chế chính sách về quản lý, đầu tư, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải.
- Quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn về xả thải.
- Quy định xử phạt đối với đối tượng xả thải không đạt quy chuẩn

Table 1 Effluent Quality Standard for BOD, TN, & TP in the order

	BOD mg/l		TN mg/l		TP mg/l	
Design Effluent	10 or under	above 10 to 20	1.0 or under	above 1.0 to 3.0	1.0 or under	above 1.0 to 3.0
	20 or under	above 20 to 30	1.0 or under	above 1.0 to 3.0	1.0 or under	above 1.0 to 3.0
	30 or under	above 30 to 40	1.0 or under	above 1.0 to 3.0	1.0 or under	above 1.0 to 3.0

Cảm ơn quý vị!

ご清聴ありがとうございます!



②都市下水道計画づくり～新たな下水道マスタープランづくりの提案

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG 九州国際センター
NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ TRONG VIỆC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG VÀ LẬP QUẢN LÝ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC TẠI ĐÔ BẢO NAM - TRUNG TÂM THOÁT NƯỚC ĐỒNG NAI TRƯỞNG NGUYÊN THIÊN NHÂN - SỞ XÂY DỰNG THỪA THIÊN

Kitakyushu, 10 -2016

NỘI DUNG 九州国際センター

- 1 KHÁI QUÁT VỀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
- 2 LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI
- 3 NỘI DUNG ĐƯỢC ĐÀO TẠO
- 4 ỨNG DỤNG NỘI DUNG KHÓA HỌC
- 5 HIỆU QUẢ DỰ KIẾN

NỘI DUNG ĐƯỢC ĐÀO TẠO

I. Quy hoạch, quản lý quy hoạch hệ thống thoát nước và xây dựng cơ sở dữ liệu của thành phố Kitakyushu:

- **Những nội dung cơ bản:** Các mục tiêu quy hoạch; các khu vực quy hoạch; phương thức xây dựng quy hoạch.
- **Các yếu tố trong quy hoạch:**
 - + Quy hoạch thoát nước thải.
 - + Quy hoạch nước mưa.
- **Hiện trạng xây dựng và cách quản lý, vận hành hệ thống thoát nước dựa trên cơ sở dữ liệu đã được lập.**
- **Các công trình xây dựng trong điểm.**
- **Các hoạt động khác.**



CẢM ƠN QUÝ VỊ ĐÃ LẮNG NGHE!



アクション・プラン発表資料(抜粋)

③地方における下水道施設の管理(データベース化)と、市民意識の向上を目指して

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG


ĐỀ XUẤT LẬP QUY HOẠCH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI CHO THÀNH PHỐ

HOÀNG VINH HÀ - THÀNH PHỐ HẠ LONG
 NGUYỄN QUANG HUY - THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
 NGUYỄN CHÍ CÔNG - THÀNH PHỐ HỘI AN

Kitakyushu, Japan - 2016

III. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI TẠI CÁC THÀNH PHỐ

I. HIỆN TRẠNG QUY HOẠCH CỦA CÁC THÀNH PHỐ:



Quy hoạch chung thành phố Hà Long

- Diện tích: 27.195,03ha;
- Dân số 243.000 người;
- Đã có quy hoạch chung;
- Chưa có quy hoạch chuyên ngành thoát nước thải;
- Có 4 nhà máy xử lý nước thải;
- Công s...

III. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI TẠI CÁC THÀNH PHỐ


2. THỰC TRẠNG NĂNG LỰC THOÁT NƯỚC THẢI:

- Đa số hệ thống thoát nước theo kiểu hợp lưu (đã xuống cấp, không đáp ứng đủ năng lực thoát nước).
- Tỷ lệ nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp được thu gom và xử lý thấp (tại Việt Nam khoảng 16%).
- Công tác duy tu, bảo dưỡng, vận hành hệ thống thoát nước thải còn hạn chế về các mặt, nhiều công trình được đầu tư đã lâu và hiện nay đã xuống cấp.



Một số hình ảnh ngập úng tại các thành phố

XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN




④ 下水道事業に関する広報活動

LOGO

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

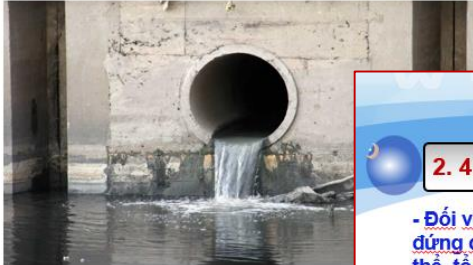
TUYÊN TRUYỀN VỀ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI

NGUYỄN NHƯ VINH - SỞ XÂY DỰNG TỈNH
PHAN HẢI CHÂU - SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ
LÊ THỊ HOA - CÔNG TY TNHH MTV THOÁT NƯỚC

1. Lý do lựa chọn chủ đề tuyên truyền

Nguyên Nhân:

- + Ngân sách nhà nước còn hạn chế, khó khăn nên chưa có đủ kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải, chỉ đầu tư xây dựng được hệ thống cống chung (hợp lưu)



2. Kế hoạch hành động


2.4 Tuyên truyền các đoàn thể, tổ chức xã hội...

- Đối với các đoàn thể, tổ chức xã hội...: Thông qua người đứng đầu Tổ chức để tuyên truyền cho các thành viên của đoàn thể, tổ chức và thông qua các đoàn thể, tổ chức xã hội để tuyên truyền đến cộng đồng, ng dân về môi trường sống thoát nước và xử lý nước thải bằng các hình thức như mít tinh, cô đọng, chiến dịch, cuộc thi...!!



3. Hiệu quả mong đợi

- Khi tăng phí nước thải để nâng cao chất lượng quản lý, vận hành, xử lý thì được sự đồng thuận của phần lớn người dân
- Cộng đồng người dân đồng thuận "chung tay bảo vệ hệ thống thoát nước"
- Giảm thiểu ô nhiễm môi trường cho các kênh thoát nước, hồ điều hòa
- Hạn chế và tiến tới người dân không xả rác và chất thải vào hệ thống thoát nước và hồ điều hòa...



6. 研修思い出アルバム

JICA九州で講義



研修先訪問



研修先訪問



スライドショー

クリックして写真集を
ご覧下さい

研修先訪問

